

Bản án số: 135/2024/DS-PT

Ngày 19 - 12 - 2024

V/v: "Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:**
Bà Hà Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 133/2024/TLPT-DS ngày 20/11/2024 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 15/2024/DSST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 138/2024/QĐ-PT ngày 02 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950; địa chỉ: TDP T1, phường N1, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà B: Luật sư Bùi Quốc H - Luật sư Công ty Luật X;

Địa chỉ: Số 68 đường Ng, phường L1, thành phố V1, tỉnh Vĩnh Phúc, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: TDP T1, phường N1, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H - Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị B trình bày:

Khoảng 08 giờ ngày 29/12/2022 tại TDP T1, phường N1, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, do có mâu thuẫn tranh chấp về lối đi từ trước, ông Đoàn Văn Đ (hàng xóm ngay sát nhà bà) đã dùng búa tạ đập phá bức tường mà gia đình bà đã

xây dựng từ trước, thấy vậy bà và con dâu là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và cháu nội là anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2004 đến can ngăn và nói lý lẽ với ông Đ. Ông Đ và chị Nguyễn Thị H (con gái ông Đ) đứng bên trong đất nhà ông Đ để đập tường từ phía trong ra nhưng không đập được nên họ đi ra phía trước giáp cổng nhà bà để đập tường. Bà ra sức can ngăn yêu cầu ông Đ và chị H không được đập tường do đây là tường rào gia đình bà xây dựng nhưng họ không nghe nên giữa bà và ông Đ, chị H có lời qua tiếng lại với nhau, bà bị ông Đ đẩy ngã ra lối đi bê tông trước cổng nhà bà. Cùng lúc đó, chị H giăng chiếc búa tạ từ tay ông Đ lao đến thúc đầu búa trúng ngang cẳng chân trái bà, nện búa vào bàn tay trái bà làm mu bàn tay trái của bà bị rách da chảy nhiều máu. Lúc này con dâu và cháu nội bà lao vào can ngăn và giăng được búa từ trên tay chị H. Chị H tiếp tục lao vào bà dùng chân tay đánh, cào cấu làm bà bị thương, trầy xước khắp mặt và người, quá đau nên sau đó bà đã lịm đi không biết gì nữa, khi tỉnh lại thì đã được con cháu đưa đi điều trị tại Bệnh viện K74 - P, con dâu và cháu nội bà cũng bị thương trầy xước khắp người nhưng chỉ điều trị tại nhà.

Hành vi gây thương tích chị H khiến bà phải cấp cứu và chữa trị tại bệnh viện 18 ngày, kết quả giám định thương tích 13%.

Để đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho mình và những người thân trong gia đình, ngay sau khi xảy ra sự việc, ngày 01/01/2023 bà đã gửi “Đơn tố cáo khẩn cấp” đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc tố giác hành vi của chị H (con gái ông Đ). Sau khi cứu chữa tại bệnh viện và có kết luận giám định thương tích bà đã tiếp tục gửi “Đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại” vào ngày 04/05/2023.

Trải qua 01 năm đăng đặng chờ đợi kết quả giải quyết tin báo tố giác tội phạm kể từ ngày bà gửi đơn “Đơn tố cáo khẩn cấp” đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P cùng các cơ quan có thẩm quyền khác, bà nhận được “Quyết định không khởi tố vụ án hình sự” số 69/QĐ-ĐCSHS ngày 12/02/2024 của Phó Thủ trưởng cơ quan cảnh sát điều tra - Thượng tá Hà Tuấn Long với nội dung: *“Không khởi tố vụ án hình sự đối với tố giác về tội phạm của bà Nguyễn Thị B... về việc bị ông Đoàn Văn Đ, SN: 1954 và chị Nguyễn Thị H, SN: 1983...đánh gây thương tích ngày 29/12/2022”*. Bên cạnh đó, phía chị H (con gái ông Đ) cũng không hề có động thái gì về việc bồi thường thiệt hại đối với bà.

Do không đồng ý với nội dung của Quyết định không khởi tố vụ án hình sự nêu trên bà đã làm đơn khiếu nại gửi đến Thủ trưởng cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P nhưng cả hai cơ quan đều không đồng ý với nội dung khiếu nại của bà, giữ nguyên Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 69.

Theo kết quả giải quyết của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố P, hành vi của chị H không có dấu hiệu phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tuy nhiên hành vi của chị H đã xâm phạm đến sức khỏe của bà, khiến bà phải cấp cứu và chữa trị tại bệnh viện 18 ngày, kết quả giám định thương tích 13%. Quá trình điều trị tại bệnh viện khiến tinh thần bà hoảng loạn, luôn sống trong tình

trạng mất ngủ, lo sợ. Bên cạnh đó, con gái bà là chị Nguyễn Thị N đã phải nghỉ làm, đóng cửa hàng để chăm sóc bà nên chị N bị mất thu nhập trong suốt 18 ngày đó. Hiện chị N đã đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

Nay bà đề nghị Tòa án giải quyết: Buộc chị Nguyễn Thị H (con gái ông Đoàn Văn Đ) phải bồi thường thiệt hại cho bà các khoản là:

- Chi phí khám và thuốc thang: 5.507.897đ (Năm triệu năm trăm linh bảy nghìn tám trăm chín mươi bảy đồng). Bà có bảng kê chi phí thuốc, dịch vụ y tế nộp kèm;

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe (căn cứ theo điểm b Khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao): (4.160.000 đồng : 26 ngày) x 18 ngày điều trị tại bệnh viện = 2.880.000đ (Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng);

- Chi phí cho người chăm sóc bao gồm tiền đi lại, ăn uống (trung bình 20.000đ/suất ăn bình dân x 3 bữa/ngày = 60.000đ/ngày) và chi phí sinh hoạt khác: 18 ngày x 140.000đ = 2.520.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bà (căn cứ theo điểm b Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao): 18 ngày x 160.000đ = 2.880.000đ (Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng);

- Bồi thường bù đắp tổn hại 13% về sức khỏe và tổn thất về tinh thần (Khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015): 50 tháng lương tối thiểu x 2.340.000đ = 117.000.000đ (Một trăm mười bảy triệu đồng);

- Tiền thuê xe taxi 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Tổng cộng buộc chị H phải bồi thường cho bà B số tiền là 131.287.897đ (Một trăm ba một triệu hai trăm tám bảy nghìn tám trăm chín bảy đồng).

Bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Khoảng 08 giờ 00 ngày 29/12/2022, chị đang ở nhà thuộc Tổ dân phố Tân Minh, phường N1, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc thì nghe thấy tiếng đào đường phát ra từ sau nhà chị, chị đứng dậy đi ra đường bê tông ngõ sau nhà thì nhìn thấy chị Nguyễn Thị H (tên gọi khác là Thanh) là con dâu bà B hàng xóm đang cầm 01 chiếc xà beng đào lỗ trên đường bê tông ở gần góc nhà chị. Chị có bảo “*Chị đục đường làm gì? Chị không được đào đường, không được lấn chiếm đường*” thì chị Th bảo là: “*Tao cứ đào đấy, tao cứ lấn chiếm đấy, cái bức tường này là của nhà tao, tao cứ thích lấn chiếm*”. Chị có nói với chị Th là: “*Của nhà chị xây, chị cũng không được lấn chiếm xây trên đất của nhà tôi và bức tường này sớm muộn cũng phải phá đi*”. Chị Th nói lại là: “*Tao cứ thích lấn chiếm, chẳng nào tài thì cứ phá, tao thách mày phá*”. Lúc này, có cháu Nguyễn Văn L (Là con của chị Th) đứng cạnh chỗ chị Th. Nghe vậy nên chị đi vào trong nhà rồi lấy ra 01 chiếc búa tạ bằng sắt đi ra đằng sau nhà và đưa búa cho bố để là ông Đoàn Văn Đ đang đứng ở khu vực bức tường cạnh công nhà chị Th xây trước đó (bức tường nhà chị Th xây ngăn cách phần đất phía sau nhà ông Đ với đường bê tông đi vào nhà chị Th) rồi ông Đ giơ búa đập vào tường làm rơi mấy viên gạch tường thì chị Th và cháu L nhặt gạch

vừa rơi vút vào phần đất phía sau nhà chị. Sau đó, ông Đ đi một mình sang đường bê tông lồi đi vào nhà chị Th còn chị đứng ở đất sau nhà mình cầm búa đập 01 cái vào tường rồi cầm búa đi theo ông Đ. Khi đi đến vị trí ngay trước cổng nhà chị Th thì chị có cầm búa định đập vào bức tường nhà chị Th thì bà Nguyễn Thị B là mẹ chồng chị Th đi từ đâu đến vị trí sau lưng chị dùng tay kéo tóc của chị và giúi đầu chị xuống. Đồng thời chị Th và cháu L cũng lao vào giúi đầu chị xuống. Lúc này, chị bị kéo tóc nên ở tư thế khom lưng, mặt nhìn xuống đất thì theo phản xạ chị cũng dùng hai tay khua khoáng cào cào vùng vẫy không biết có vào ai không. Thấy vậy, bố chị là ông Đ đứng cạnh đó liền tiến lại can ngăn và hô bỏ ra không đánh nhau nữa. Lúc đó chị bị đánh dúi người xuống đất thì chị có nhìn thấy chị Oanh là em dâu chị nhưng không đến can ngăn mà chạy về gọi người sau đó thì có bà Bình và mọi người can ngăn hai bên không đánh nhau nữa ai về nhà đấy. Sự việc xảy ra có nhiều người chứng kiến. Cơ quan điều tra Công an thành phố P cũng điều tra sự việc, lấy lời khai những người có mặt và thu thập tài liệu liên quan và quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Nay bà B nói chị gây thương tích cho bà B và đề nghị chị bồi thường các khoản tổng cộng là 131.287.897đ quan điểm của chị là chị không gây thương tích cho bà B nên không chấp nhận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bà B.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2024/DSST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 584; khoản 4 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1, 2 Điều 590; Điều 594 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 2, khoản 4 Điều 3; điểm b, khoản 1, điểm b, khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; khoản 6 Điều 26, 35, 39, 147, của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B, buộc chị Nguyễn Thị H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị B các khoản chi phí hợp lý do sức khỏe bị xâm phạm như sau:

- Tiền điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc 2.341.448đ;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bà B; chi phí cho người chăm sóc 3.680.000đ;
- Tiền tổn thất tinh thần 18.720.000đ;

Tổng cộng số tiền chị H phải bồi thường cho bà B là: 24.721.448đ.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo và thi hành án cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23 tháng 9 năm 2024, chị Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo với nội dung không đồng ý bồi thường cho bà B vì chị H không gây thương tích cho bà B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vắng mặt, không có kháng cáo, không có ý kiến gì về đơn khởi kiện, bị đơn vắng mặt và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2024/DSST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án trên cơ sở thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời khai của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị H làm trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 296 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của chị Nguyễn Thị H về việc không đồng ý bồi thường cho bà Nguyễn Thị B do chị H không gây thương tích cho bà B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Ngày 29/12/2022 giữa bà Nguyễn Thị B và chị Nguyễn Thị H có xảy ra xô sát dẫn đến bà Nguyễn Thị B bị thương vùng mặt, trán, tay và chân phải đi Bệnh viện K74 Trung ương điều trị. Theo Bản kết luận giám định pháp y số 19 ngày 21/01/2023 Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận tỷ lệ thương tật của bà B là 13%. Bà B đã đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P khởi tố vụ án hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, thu thập các tài liệu, chứng cứ và kết luận không khởi tố vụ án với lý do: Hành vi của chị Nguyễn Thị H không cấu thành tội phạm Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành thu thập các tài liệu liên quan đến sự việc tại cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố P. Xét thấy, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, khách quan, đúng quy định của pháp

luật thể hiện chị H có gây thương tích đối với bà B. Do đó, việc chị H kháng cáo cho rằng chị không gây thương tích cho bà B là không có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xét lỗi của các bên thấy rằng: Theo kết quả kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P, xác định: Quá trình xảy ra xô sát giữa bà B, anh L và chị H ngày 29/12/2022, anh Nguyễn Văn L cùng bà Nguyễn Thị B có hành vi kéo tóc, dí đầu chị H xuống làm chị H bị khom người để anh L có hành vi dùng tay phải nắm liên tiếp 02-03 cái vào đầu, vào mặt chị H. Sau đó, chị Nguyễn Thị H có hành vi dùng 02 tay cào, cấu vào vùng trán, vùng mặt và chân tay bà B gây thương tích cho bà B. Như vậy sự việc xảy ra bà B cũng có một phần lỗi, bà B không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của bản thân bà gây ra theo quy định tại khoản 4 Điều 585 Bộ luật dân sự. Quá trình sự việc diễn ra không xác định được cụ thể bên nào có lỗi nhiều hơn nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định lỗi hỗn hợp mỗi bên phải chịu 50% lỗi, chị H phải bồi thường 50% thiệt hại do chị gây ra cho bà B là phù hợp.

[2.3] Xét các khoản chi phí bồi thường, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về chi phí khám, điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc bà B đã cung cấp hóa đơn cho Tòa án và đây là chi phí thực tế, hợp lý được chấp nhận. Tuy nhiên, có 02 hóa đơn thuốc ngày 06 và 13 tháng 01 năm 2023 ghi mua tại Nhà thuốc số 2 Khu đô thị TMS phường Hùng Vương, thành phố P không ghi tên người mua hàng và ngày mua hàng, trên hóa đơn có dấu hiệu bị tẩy xóa nên không được chấp nhận là 330.000 đồng + 495.000 đồng = 825.000 đồng. Do vậy, chi phí khám, điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc của bà B được chấp nhận là: 5.507.897 đồng - 825.000 đồng = 4.682.897 đồng x 50% = 2.341.448 đồng.

Đối với tiền bồi dưỡng sức khỏe 2.880.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bà B 2.880.000 đồng; chi phí cho người chăm sóc 2.520.000 đồng. Mức yêu cầu trên là phù hợp với quy định pháp luật (về lương tối thiểu vùng) nên được chấp nhận. Tuy nhiên, theo giấy ra viện do bệnh viện 74TW cung cấp thì bà B nhập viện điều trị ngày 29/12/2022 đến ngày 13/01/2023 thì ra viện, bà nằm điều trị tại Bệnh viện là 16 ngày nên chỉ được chấp nhận bồi thường 16 ngày thực tế nằm viện. Cụ thể:

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe của bà B: 160.000 đồng x 16 ngày điều trị tại bệnh viện = 2.560.000đ;

- Chi phí cho người chăm sóc (bao gồm tiền đi lại, ăn uống – trung bình 20.000đ/suất ăn bình dân, ngày ăn 03 bữa; và chi phí sinh hoạt khác): 16 ngày x 140.000 đồng = 2.240.000đ;

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bà B 16 ngày x 160.000 đồng = 2.560.000đ.

Tổng = (2.560.000 đồng + 2.560.000 đồng + 2.240.000đồng) x 50% = 3.860.000đồng.

Đối với khoản tiền thuê xe taxi, bà B xuất viện ngày 13/01/2023 tuy nhiên ngày 16/01/2023 mới phát sinh hóa đơn thuê xe taxi tên hóa đơn thuê xe không mang tên bà B nên hóa đơn thuê xe này không được chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bà B yêu cầu chị H bồi thường thiệt hại về thể chất và tinh thần là 50 tháng lương tối thiểu là 117.000.000 đồng. Xét nguyên đơn và bị đơn cùng có lỗi, tỷ lệ thương tật của bà B là 13% nên cấp sơ thẩm buộc chị Hường phải bồi thường cho bà B 08 tháng tiền tổn thất tinh thần do hành vi gây tổn hại sức khỏe cho bà B. Số tiền cụ thể là 08 tháng nhân với lương cơ sở hiện tại một tháng là 2.340.000đồng = 18.720.000đồng là phù hợp.

Tổng cộng số tiền chị H phải bồi thường cho bà B là: 2.341.448 đồng + 3.680.000đồng + 18.720.000đồng = 24.721.448đồng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá lỗi và các chi phí thiệt hại buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị B tổng số tiền 24.721.448đ (Hai tư triệu bảy trăm hai một nghìn bốn trăm bốn tám đồng) là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của chị H, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố P. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Vì kháng cáo không được chấp nhận nên chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2024/DSST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào các Điều 584; khoản 4 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1, 2 Điều 590; Điều 594 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 2, khoản 4 Điều 3; điểm b, khoản 1, điểm b, khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; khoản 6 Điều 26, 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B: Buộc chị Nguyễn Thị H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị B các khoản chi phí hợp lý do sức khỏe bị xâm phạm như sau:

- Tiền điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc 2.341.448đồng;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bà B; chi phí cho người chăm sóc; 3.680.000đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần 18.720.000đồng;

Tổng cộng số tiền chị H phải bồi thường cho bà B là: 24.721.448đồng (Hai tư triệu bảy trăm hai một nghìn bốn trăm bốn tám đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Nguyễn Thị H chưa thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng chị H còn phải chịu lãi suất do chậm trả tiền của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 1.236.000đồng (*Một triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004119 ngày 08/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố P;
- TAND thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường